TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số : 17/2021/HNGĐ - ST
Ngày : 15/4/2021
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH Q

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh, ông Đàm Chí Thân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q , tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 346/2020/HN - GĐ ngày 13/11/2020, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 12/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số:13/2021/QĐST - HNGĐ ngày 29/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn**:** Chị Hoàng Thị H , sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 6 - xã L - Thị xã Q - Tỉnh Q . Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn**:** Anh Vũ Văn S , sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 6 - xã L - Thị xã Q - Tỉnh Q . Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị H , trình bày: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S đăng ký kết hôn tự nguyện vào ngày 12/8/2003 tại UBND xã L, huyện Y (Nay là thị xã Q , tỉnh Q) Trước khi kết hôn, anh S và chị H chưa ai có vợ có chồng và hai người có thời gian tìm hiểu nhau khoảng ba tháng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị H ở cùng bố mẹ anh S tại xóm 6, xã L, thị xã Q , tỉnh Q . Quá trình chung sống, anh chị hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu

thuẫn do cả hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm. Hiện tại chị H và anh S đang sống ly thân. Nay chị H xác định mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vũ Văn S

Về con chung: Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H có 02 con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 và Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009. Trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, chị H xin nuôi cháu Đ còn để anh S nuôi cháu H đến tuổi thành niên. Chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng chung anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H sống không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của bị đơn anh Vũ Văn S trình bày:

Về tình cảm: Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào ngày 12/8/2003 tại UBND xã Liên Vị, huyện Yên Hưng (Nay là thị xã Q , tỉnh Q) Trước khi kết hôn, anh và chị H chưa ai có vợ có chồng và có thời gian tìm hiểu nhau khoảng vài tháng. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh ở cùng bố mẹ anh tại xóm 6, xã Liên Hòa, thị xã Q , tỉnh Q . Quá trình chung sống, vợ chồng anh hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh S và chị H không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm. Hiện tại anh S và chị H đang sống ly thân. Nay chị H xin ly hôn, anh S xác định mâu thuẫn của vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H có 02 con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 và Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009. Trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, anh S muốn nuôi cháu H còn để chị H nuôi cháu Đ. Anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng chung sống không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo cung cấp của chính quyền địa phương xóm 6, xã Liên Hòa, thị xã Q , tỉnh Q ngày 05/3/2020 thể hiện: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S là vợ chồng có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Liên Vị vào năm 2003. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị H , anh S ở tại gia đình anh S thuộc xóm 6 xã L cho đến năm 2019 thì hai vợ chồng sống ly thân, chị H về nhà ngoại ở dưới Liên Vị. Quá trình chung sống, chị H và anh S hòa thuận, hạnh phúc cho đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh S mải chơi cờ bạc, lâm vào cảnh nợ nần khiến cho chị H phải trả nợ nhiều lần dẫn đến kinh tế gia đình ngày càng khó khăn, tình cảm vợ chồng sứt mẻ. Vì

mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên chị H đã về nhà ngoại ở. Từ lúc hai vợ chồng ly thân tới nay, chị H và anh S không quan tâm đến nhau và cũng không có biện pháp gì để hàn gắn. Thôn xóm đã nhiều lần khuyên giải, hàn gắn mâu thuẫn cho anh S chị H nhưng không có kết quả tích cực. Anh S cũng đã từng có quan điểm khi địa phương hòa giải là nếu chị H muốn ly hôn thì anh S cũng sẽ đồng ý ly hôn vì anh cho rằng bản thân anh cũng đã làm khổ vợ con nhiều. Chị H và anh S có 02 người con trai là: Vũ Văn H (Sinh năm 2009) và Vũ Văn Đ (Sinh năm 2004). Hai cháu hiện nay không còn nhỏ nhưng vẫn chưa đủ 18 tuổi. Vì gia đình anh S và gia đình chị H tuy khác xã nhưng cũng gần nhau nên các cháu Đ, Hùng lúc thì ở với bố, lúc thì ở với mẹ. Chị H và anh S tuy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng nhưng cả hai người đều yêu thương, có trách nhiệm, quan tâm, chăm sóc đến các con. Bản thân các cháu đều khỏe mạnh, ngoan ngoãn, có ý thức. Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn của chị H anh S đã trở nên thật sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn; bản thân anh S cũng có quan điểm đồng ý ly hôn nên Tòa án có thể xem xét để giải quyết ly hôn cho chị H và anh S . Về điều kiện nuôi con khi ly hôn: Cả chị H và anh S đều có đủ điều kiện về đạo đức, sức khỏe, kinh tế để nuôi con. Tòa án có thể xem xét thêm quan điểm của các cháu để quyết định người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Q , tỉnh Q phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật và tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật.

Đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H . Xử cho chị Hoàng Thị H ly hôn anh Vũ Văn S .

Về con chung: Giao cháu Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Giao cháu Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009 cho anh Vũ Văn S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Anh S và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S xác định vợ chồng không có con chung và tài sản chung, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S , đều có hộ khẩu thường trú tại xóm 6, xã Liên Hòa, thị xã Q . Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, chị H làm đơn xin ly hôn anh S , Tòa án nhân dân thị xã Q thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn anh Vũ Văn S được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Do vậy, việc xét xử vắng mặt anh Vũ Văn S là bảo đảm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Vị, thị xã Q , Quảng Ninh là hôn nhân hợp pháp được xã hội công nhận, pháp luật bảo vệ. Quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa chị Hoàng Thị H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh Vũ Văn S . Anh S vắng mặt tại phiên tòa có trình bày tại Bản tự khai quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, hai người đã sống ly thân. Chị H xin ly hôn anh S đồng ý. Hội đồng xét xử thấy: Mâu thuẫn vợ chồng của chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Chị Hoàng Thị H xin ly hôn với anh Vũ Văn S là có căn cứ, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H , xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Vũ Văn S là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn S có 02 con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 và Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009. Quá trình giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị H xin nhận nuôi Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 cho đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Vũ Văn S xin nhận nuôi con Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009 cho đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Hội đồng xét xử thấy: Giao con Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Giao con Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009 cho anh Vũ Văn S chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của hai con chung.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn xác nhận quá trình chung sống không có tài sản chung, công nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị H .

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Vũ Văn S

2. Về con chung:

Giao con Vũ Văn Đ, sinh ngày 27/5/2004 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Giao con Vũ Văn H, sinh ngày 02/8/2009 cho anh Vũ Văn S chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi)

Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Vũ Văn S và chị Hoàng Thị H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về quyền kháng cáo và án phí sơ thẩm:

Chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Vũ Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị Hoàng Thị H đã nộp

tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 000.1601 ngày 13/11/2020 tại Chi cục thi hành án thị xã Q , tỉnh Q .

Nơi nhận:
-TANDT Quảng Ninh;
-VKSNDTX Q. Yên;
-Các đương sự;
-Chi cục THADS Q Yên;
-UBND xã L;
Lưu hồ sơ, vp .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHAN HÙNG